

Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030

15:11 04/09/2025

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà ký Quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 4/9/2025 phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường (CNMT) Việt Nam giai đoạn 2025-2030.



Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025-2030.

Theo Quyết định, mục tiêu cụ thể đến 2030, hệ thống chính sách phát triển ngành CNMT cơ bản được rà soát và hoàn thiện, tạo được khung pháp lý để hình thành và phát triển được các khu, cụm công nghiệp tái chế làm nền tảng dẫn dắt, thúc đẩy phát triển ngành CNMT, hướng tới mục tiêu xây dựng Nghị định

của Chính phủ quy định về phát triển ngành CNMT.

Đến năm 2030, phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm công nghiệp xử lý nước thải cung cấp được 70% - 80% nhu cầu trong nước và xuất khẩu; công nghiệp xử lý khí thải đáp ứng mục tiêu cung cấp được 60% - 70% nhu cầu trong nước; công nghiệp xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại đáp ứng mục tiêu 50% - 60% nhu cầu thu gom, vận chuyển, trung chuyển, phân loại và 60% - 70% nhu cầu phân loại, tái chế trong nước. Phát triển thiết bị đo lường, giám sát môi trường đáp ứng mục tiêu cung cấp 20% nhu cầu trong nước. Phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất năng lượng từ chất thải và nhu cầu bảo vệ môi trường cho các ngành, lĩnh vực trong quá trình tái cấu trúc nền kinh tế.

Phát triển thị trường hàng hóa CNMT, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của hàng hóa CNMT sản xuất trong nước, nâng cao năng lực của các tổ chức cung ứng hàng hóa CNMT, tăng cường xúc tiến thương mại, ... nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, kinh tế tuần hoàn trong các chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển quốc gia.

Đồng thời, phát triển dịch vụ CNMT và hình thành các doanh nghiệp dịch vụ CNMT vận hành các công trình, nhà máy chế biến/ xử lý chất thải (nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, khí thải), bảo trì, sửa chữa thiết bị đạt tiêu chuẩn quốc tế để đáp ứng nhu cầu vận hành ổn định của thiết bị, hệ thống chế biến/xử lý chất thải hoặc của các công trình bảo vệ môi trường khác hướng đến xây dựng hệ sinh thái đa dạng với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế. Thu hút đầu tư từ nước ngoài vào ngành CNMT, tiến tới xuất khẩu một số công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành CNMT có ưu thế.

Quyết định đưa ra 06 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

Hoàn thiện khung pháp lý về phát triển công nghiệp môi trường

Nhiệm vụ, giải pháp đầu tiên là hoàn thiện hệ thống chính sách, thể chế để phát triển ngành CNMT. Cụ thể, rà soát, nghiên cứu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách hoàn thiện khung pháp lý về phát triển CNMT; xây dựng và công bố một số tiêu chuẩn, quy chuẩn về hàng hóa ngành CNMT phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong nước và quốc tế; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách thuế đối với hàng hóa CNMT và chính sách thuế thúc đẩy chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển CNMT; bổ sung các chỉ tiêu thống kê về ngành CNMT vào hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

Ban hành mã số định danh đối với hàng hóa môi trường của danh mục thuế quan hài hòa (HS code); các chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư để hình thành và phát triển được các khu, cụm công nghiệp tái chế làm nền tảng dẫn dắt, thúc đẩy phát triển ngành CNMT; các chính sách hỗ trợ, ưu đãi, đầu tư cho các doanh nghiệp tiếp nhận chuyển giao công nghệ, mua bán quyền sáng chế, phần mềm, thuê chuyên gia trong, ngoài nước để phát triển công nghệ CNMT.

Rà soát danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành CNMT gồm: công nghệ điện rác; xử lý nước thải đô thị/công nghiệp; vật liệu xây dựng tái chế; tái chế chất thải từ năng lượng tái tạo (điện mặt trời, điện gió); hệ thống quan trắc môi trường; nhựa sinh học, vật liệu xanh... để trình Thủ tướng Chính phủ điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành CNMT. Nghiên cứu bổ sung các công nghệ thiết bị xử lý chất thải vào Danh mục sản phẩm cơ khí trọng điểm. Nghiên cứu, xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về phát triển ngành CNMT.

Nghiên cứu xây dựng các trung tâm công nghiệp môi trường cấp quốc gia

Về phát triển thị trường hàng hóa CNMT, Quyết định yêu cầu xây dựng và mở rộng nhu cầu thị trường đối với thiết bị, công nghệ, sản phẩm hàng hóa CNMT thông qua hình thức đặt hàng, chỉ định thầu cho các doanh nghiệp trong nước. Phát triển năng lực cung cấp thiết bị, công nghệ, sản phẩm hàng hóa CNMT cho các doanh nghiệp. Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, kết hợp với thiết lập mạng lưới vườn ươm doanh nghiệp CNMT tại các khu, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao và cơ sở đào tạo trọng điểm.

Triển khai các hoạt động ưu tiên về dán nhãn đối với sản phẩm hàng hóa của ngành CNMT, thúc đẩy phát triển bền vững thị trường sản phẩm hàng hóa và các chính sách quy định tiêu chuẩn chất lượng và phát triển bền vững. Tổ chức xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư vào ngành CNMT. Hình thành và phát triển một số doanh nghiệp CNMT thuộc các Tập đoàn, Tổng Công ty của nhà nước như: PETROVIETNAM, VINACHEM, VINACOMIN, VINAINCON, VEAM, v.v... để phát huy sức mạnh nguồn lực tài chính và con người sẵn có đáp ứng mục tiêu phát triển ngành CNMT.

Khuyến khích, thúc đẩy hợp tác công - tư trong nghiên cứu và sản xuất thiết bị, sản phẩm CNMT mới: Nhà nước hỗ trợ vốn, hạ tầng và đào tạo nhân lực; doanh nghiệp triển khai thực tế, vận hành, thương mại hóa sản phẩm. Nghiên cứu xây dựng các trung tâm CNMT cấp quốc gia, tập trung năng lực sản xuất, chuyển

giao và đổi mới sáng tạo. Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành CNMT.

Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ; hỗ trợ doanh nghiệp tăng cường đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phục vụ phát triển ngành công nghiệp môi trường, Quyết định yêu cầu:

Đối với việc phát triển khoa học công nghệ, cần thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ để làm chủ và phát triển được các công nghệ, thiết bị, sản phẩm thuộc danh mục cụ thể công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành CNMT ban hành kèm theo Quyết định số 980/QĐ-TTg ngày 22/8/2023 phục vụ xử lý chất thải, bảo vệ môi trường đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Giới thiệu, phổ biến một số quy trình công nghệ sản xuất tiên tiến, công nghệ sản xuất sản phẩm, chế phẩm giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải, cải tạo môi trường và yêu cầu kỹ thuật về hàng hóa ngành CNMT.

Nghiên cứu, ứng dụng, sản xuất thử nghiệm, chuyển giao công nghệ tiên tiến cho một số doanh nghiệp và cơ sở nghiên cứu trong lĩnh vực CNMT. Ban hành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp nhận chuyển giao công nghệ, mua bán quyền sáng chế, phần mềm, thuê chuyên gia trong, ngoài nước. Hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu và chuyển giao công nghệ.

Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ xử lý chất thải, đặc biệt là từ công nghiệp năng lượng tái tạo theo nguyên tắc giảm thiểu, thu hồi, tái sử dụng, tái chế để giảm tối đa lượng chất thải, tận dụng vật liệu thải bỏ làm nguyên liệu cho các ngành kinh tế khác. Đẩy mạnh áp dụng các hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất chất lượng, nhất là các công cụ hỗ trợ cho sản xuất thông minh, dịch vụ thông minh vào doanh nghiệp.

Đối với việc tăng cường đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cần hỗ trợ kỹ thuật để doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản trị theo chuẩn mực quốc tế, hệ thống quản lý đáp ứng yêu cầu của các chuỗi sản xuất toàn cầu trong quản trị doanh nghiệp, quản trị sản xuất. Ứng dụng công nghệ thiết kế và sản xuất nhờ máy tính (CAD/CAM) trong chế tạo thiết bị. Ứng dụng thiết bị cơ điện tử, các hệ thống điều khiển tự động hiện đại, thông minh vào dây chuyền thiết bị đồng bộ trong ngành CNMT. Xây dựng, hình thành các sản phẩm cảm biến sinh học sử dụng trong lĩnh vực CNMT, chế tạo dây chuyền, thiết bị công nghệ sinh học phục vụ CNMT. Hỗ trợ doanh nghiệp ngành CNMT áp dụng các mô hình bền vững, các mô hình sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; mô hình sản xuất và tiêu dùng bền vững; mô hình kinh tế tuần hoàn.

Đào tạo nâng cao trình độ nguồn nhân lực phục vụ ngành công nghiệp môi trường

Về đào tạo, tập huấn, phát triển nguồn nhân lực phát triển ngành CNMT, Quyết định yêu cầu xây dựng cơ sở dữ liệu về nhu cầu sử dụng nguồn nhân lực và chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển ngành CNMT. Xây dựng chương trình đào tạo, tập huấn và tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ cho cán bộ quản lý nhà nước ngành CNMT, cán bộ quản lý và công nhân kỹ thuật tại các doanh nghiệp CNMT; chương trình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển ngành CNMT.

Xây dựng trang thông tin điện tử về công nghiệp môi trường

Một trong những nhiệm vụ, giải pháp khác là xây dựng và cập nhật cơ sở dữ liệu doanh nghiệp về hàng hóa hoàn chỉnh trong các lĩnh vực của ngành CNMT. Xây dựng trang thông tin điện tử đáp ứng các nhu cầu về lưu trữ, tra cứu, cập nhật thông tin về ngành CNMT. Đầu tư, duy trì, nâng cấp trang thiết bị, hoạt động của trang thông tin điện tử. Cập nhật hàng năm dữ liệu về phát triển ngành CNMT.

Đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến về ngành công nghiệp môi trường

Quyết định yêu cầu tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về CNMT. Xây dựng và tổ chức các chương trình truyền thông, các cuộc thi tìm hiểu về CNMT; phổ biến, nhân rộng các kết quả, công trình nghiên cứu về các công nghệ, thiết bị, sản phẩm của ngành CNMT.

Tăng cường trao đổi thông tin hợp tác quốc tế, phổ biến kinh nghiệm từ các mô hình phát triển CNMT thành công trong nước và nước ngoài trên các báo, tạp chí chuyên ngành, phương tiện thông tin đại chúng. Tôn vinh, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích cao trong hoạt động phát triển ngành CNMT. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hoạt động của Chương trình thương hiệu quốc gia Việt Nam.

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành (4/9/2025).

Theo chinhphu.vn